TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2022/QĐST-DS	*Củ Chi, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 463, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2022/TLST- DS ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trương Đình Đại N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 34/45, đường số 15, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Phan Văn C, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số 12B, đường số 515, ấp BC, xã NĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn C có trách nhiệm trả cho ông Trương Đình Đại N số tiền 32.500.000đ (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), cách thức thanh toán như sau:

Trong thời hạn bắt đầu từ ngày 18/5/2022 đến ngày 18/09/2022, vào ngày 18 mỗi tháng ông C có trách nhiệm trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho ông N.

Ngày 18/10/2022 ông C có trách nhiệm trả 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông N.

Trong trường hợp ông C vi phạm thời gian trả tiền như đã thỏa thuận thì ông N được quyền yêu cầu một lần nghĩa vụ trả tiền của ông C đối với số tiền còn chưa thanh toán hết.

Kể từ ngày ông N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông C chưa thi hành trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông C còn phải trả cho ông N tiền lãi theo mức

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 812.500đ (Tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) ông C phải chịu.

Trả lại cho ông N số tiền tạm ứng án phí là: 812.500đ (Tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số 0044188 ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Túy Phượng